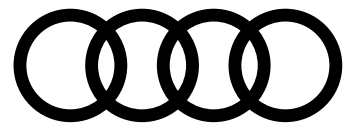


A4



Official Audi Importer
AUTOMOTIVE ASIA LTD

www.audi.vn
Hotline: 1800888861
f @ /AudiVietnam

Official Audi Dealer
LIEN-A INTERNATIONAL JSC

Audi Hanoi
8 Pham Hung, Me Tri Ward
Nam Tu Liem Dist.
Tel: (24) 3768 5959
Fax: (24) 3768 5960

Audi Da Nang
86C Duy Tan
Hai Chau District
Tel: (236) 3788 686
Fax: (236) 3798 686

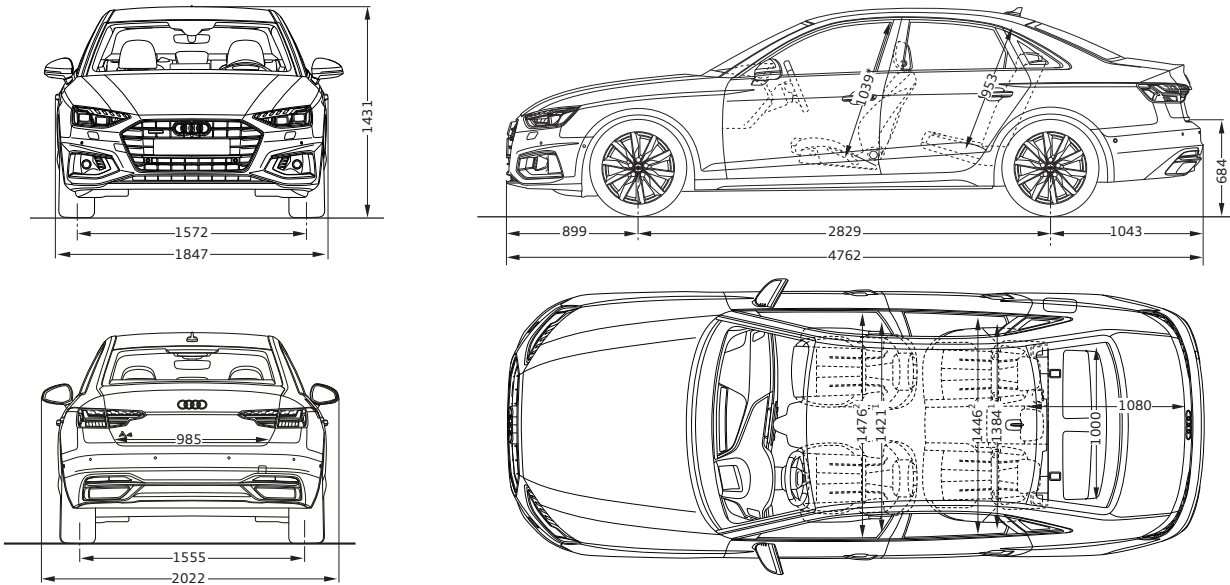
Audi Ho Chi Minh City
6B, Ton Duc Thang, Dist.1
Tel: (28) 3911 8008
Fax: (28) 3824 3961
contact@audi.vn

Audi Tan Binh HCMC
Lot IV Tay Thanh, Tan Phu Dist.
Tel: (28) 3943 0089
Fax: (28) 3943 0079
contact@audi.vn

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

	A4 40 TFSI Advanced
ĐỘNG CƠ	
Nhiên liệu	Xăng
Loại động cơ	4 xy-lanh thẳng hàng phun nhiên liệu trực tiếp với bộ tăng áp bằng khí xả
Dung tích (cc)	1,984
Công suất cực đại kW (hp)/rpm	140 (190 Mã lực) / 4.200 - 6.000
Mô-men xoắn cực đại Nm/rpm	320/1.450 - 4.200
TRUYỀN ĐỘNG	
Hộp số	7 cấp S tronic
Dẫn động	Dẫn động cầu trước
HIỆU SUẤT	
Gia tốc 0-100km/h (sec.)	7,3
Tốc độ tối đa (km/h)	241
Tiêu hao nhiên liệu l/100km (Đô thị / Cao tốc / Kết hợp)	9,36 / 6,08 / 7,27 (Advanced)
Hệ thống Khởi động/Dừng	Yes
PHANH	
Trước	Đĩa phanh thông gió 16-inch (NAO)
Sau	Đĩa phanh thông gió 16-inch (NAO)
Hỗ trợ phanh	Hệ thống chống bó cứng phanh (ABS)

Số đo (Tất cả tính bằng mm)



Kích thước dựa trên dữ liệu kỹ thuật từ Audi Đức.
Thông số kỹ thuật thực tế có thể có thay đổi

Chiều dài cơ sở	2.829
Dài	4.762
Cao	1.431
Rộng (gập gương/mở gương)	1.847 / 2.022
Vết bánh xe (trước/sau)	1.572 / 1.555
Trọng lượng xe (kg)	1.530
Đường kính quay xe (m)	11,6
Dung tích khoang hành lý (l)	460
Dung tích bình xăng (l)	54

TRANG BỊ	A4 40 TFSI
	Advanced
AN TOÀN	
Chốt cố định ghế trẻ em ISOFIX với dây neo trên cùng cho hàng ghế sau phía ngoài	•
Khóa trẻ em an toàn	•
Túi khí ở phía trước, túi khí hành khách phía trước có thể ngắt kích hoạt	•
Túi khí bên ở phía trước và hệ thống túi khí rèm	•
CÔNG NGHỆ VÀ HỆ THỐNG HỖ TRỢ	
Nắp khoang hành lý mở bằng điện	•
Chìa khóa tiện nghi không có chức năng KHÓA AN TOÀN	•
Chức năng chống trộm, ngăn chặn khởi động xe khi không có chìa khóa	•
Hệ thống kiểm soát hành trình với chức năng giới hạn tốc độ	•
Còi 2 âm	•
Chức năng Hỗ trợ khi dừng xe ngang dốc	•
Tùy chọn chế độ lái Audi Drive Select	•
NGOẠI THẤT	
Bảo vệ gầm xe phía trước bổ sung	•
Cản Advanced	•
Rèm che nắng chỉnh tay cho cửa sổ phía sau	•
Kính chắn gió bằng kính phản xạ nhiệt và cách âm	•
Cửa sổ bên và sau bằng kính phản xạ nhiệt	•
Gương chiếu hậu bên trái, lật	•
Gương chiếu hậu bên phải, phi cầu	•
Tấm che nắng phía trước	•
Ốp bảo vệ chống đá văng bổ sung	•
Vỏ gương ngoại thất cùng màu thân xe	•
Nóc xe cùng màu thân xe	•
Tấm ốp sau (ECE)	•
Gương chiếu hậu bên ngoài chỉnh điện, sưởi và gập điện, tự động chống lóa, với tính năng ghi nhớ điều chỉnh	•
Đèn ban ngày riêng biệt	•
Đèn pha LED	•
Gói đèn hậu LED và đèn báo rẽ chuyển động	•
Hệ thống rửa đèn pha	•
Kính sau và kính cửa xe trong suốt	•
BÁNH XE VÀ HỆ THỐNG TREO	
Hệ thống treo tiêu chuẩn	•
Bánh xe dự phòng tiết kiệm diện tích	•
Bu lông chống trộm	•
Bộ dụng cụ và con đội	•
Bộ sơ cứu, tam giác cảnh báo và áo phản quang	•
Hệ thống giám sát áp suất lốp gián tiếp	•
Mâm hợp kim, kiểu 10 chấu năng động, màu xám graphite, tiện kim cương, phay bóng, 8.0J x 18, lốp 245/40 R18	•
Lốp 245/40 R18 93Y	•
Tay lái trợ lực cơ điện	•
NỘI THẤT & TIỆN NGHI	
Thảm sàn phía trước và phía sau	•
Vô lăng đa chức năng bọc da, 3 chấu	•
Ghế băng sau và tựa lưng, không gập được	•
Gương chiếu hậu bên trong tự điều chỉnh độ sáng, tràn viền	•
Ốp trang trí bằng nhôm bạc Ellipse	•
Tựa đầu ở phía trước	•
Tựa tay trung tâm tiện nghi phía trước	•
Trần xe bọc vải	•
Thảm lót sàn khoang hành lý	•
Các chi tiết nội thất ốp da tổng hợp	•
Ốp bệ cửa bằng nhôm phía trước	•
Hệ thống điều hòa không khí 3 vùng	•
Tùy chọn không hút thuốc	•
Hệ thống thông tin lái xe với màn hình màu	•
Bề mặt tạo điểm nhấn được sơn màu đen bóng	•
Ghế phối da và da tổng hợp "mono.pur 550"	•
Ghế tiêu chuẩn ở phía trước	•
Gói lưu trữ và khoang hành lý	•
Gói đèn nội thất đa sắc	•

THÔNG TIN GIẢI TRÍ	
Điều hướng MMI Radio Plus, màn hình cảm ứng	•
Hệ thống âm thanh Audi	•
Kết nối Bluetooth	•
Giao diện kết nối điện thoại thông minh	•
TÙY CHỌN	
Gói ngoại thất đen huyền bí	•
Đệm lưng có thể điều chỉnh bằng khí nén với tính năng massage cho ghế trước	•
Gối hỗ trợ đỗ xe	•
Tính năng hỗ trợ đỗ xe tự động	•
Camera 360 độ	•
Ghế chỉnh điện phía trước bao gồm tính năng nhớ vị trí cho ghế lái	•
Ghế trước chỉnh điện có chức năng nhớ vị trí cho ghế lái	•



Tùy chọn màu sơn:

	Advanced
Đơn sắc:	Z9 Trắng Arkona, A2 Đen Brilliant
Ánh kim:	2Y Trắng Glacier, H1 Xám Manhattan, 0E Đen Mythos, 2D Xanh Navarra, B1 Đỏ Progressive, M4 Xanh District, L5 Bạc Floret

Bảo hành 3 năm không giới hạn số km sử dụng

Giá khởi điểm từ: 1,690,000,000 VND



Quét mã QR
hoặc truy cập www.audi.vn
để biết thêm thông tin

Thông số kỹ thuật thực tế có thể có thay đổi
Thông tin chính xác vào tháng 3 năm 2024